TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2022/QĐST- HNGĐ	*N, ngày 25 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 193/2022/TLST - HNGĐ ngày 07/10/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T - Sinh năm: 1984

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C – Sinh năm: 1988

Cùng địa chỉ: Thôn Hà Bắc, xã Hải Hà, thị xã N, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/10/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn Hà Bắc, xã Hải Hà, thị xã N, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Hà Bắc, xã Hải Hà, thị xã N, tỉnh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân**:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị C.

- Về con C**:** Anh T và chị C thống nhất có 04 con C là cháu Vũ Duy Mạnh - Sinh ngày 03/12/2008, cháu Vũ Xuân Trường Sinh ngày 09/4/2010, cháu Vũ Duy Anh - Sinh ngày 21/02/2018 và cháu Vũ Thị Anh Thư - Sinh ngày 21/3/2020.

Anh T và chị C thống nhất, giao cháu Vũ Duy Mạnh và cháu Vũ Xuân Trường cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Vũ Duy Anh và cháu Vũ Thị Anh Thư cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T và chị C không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C.

Anh T và chị C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con C không ai được ngăn cản.

- Về Tài sản và công nợ**:** Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí**:** Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị C, anh Vũ Văn T nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, trả lại cho anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0012273 ngày 06/10/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh T;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND xã Hải Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Đình Thuận